TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 126/2025/QĐST- HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 22 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 245/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 giữa:

-**Nguyên đơn**: Chị Lê Ngọc D, sinh ngày 16/02/1985; CCCD: 037185001153, cấp ngày 04/7/2025. Nơi cấp: Bộ C1; địa chỉ: số nhà H, đường T, phố T, phường H, tỉnh Ninh B ình.

- **Bị đơn**: Anh Ngô Tiến K, sinh ngày 17/7/1982; CCCD: 037082001677, cấp ngày 18/12/2021. Nơi cấp: Bộ C1. Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Q.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Ngọc D và anh Ngô Tiến K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cho chị Lê Ngọc D được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục hai cháu là cháu Ngô Ngọc C, sinh ngày 14/8/2012 đến khi cháu thành niên. Anh Ngô Tiến K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng 2.500.000đ, thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2025 đến khi cháu C thành niên.

Chị Trần Lê Ngọc D và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Ngô Tiến K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Ngô Tiến K không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị B.

Kể từ ngày chị Lê Ngọc D có đơn yêu cầu thi hành án, anh Ngô Tiến K không thi hành số tiền phải cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh Ngô Tiến K còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về con riêng: Chị D có một con riêng sinh ngày 29/9/2025 theo giấy chứng sinh dự định đặt tên con là Hoàng Minh V. Chị D và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: chị Lê Ngọc D và anh Ngô Tiến K không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Ngọc D nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền án phí chị Lê Ngọc D phải nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0003175 ngày 27/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

2.4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi gửi :
- *TAND tỉnh Ninh Bình.*
- *VKSND Khu vực 1 – Ninh Bình.*
- *Phòng THA DS Khu vực 1 – Ninh Bình.*
- *UBND phường Tây Hoa Lư.*
- *Đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa